TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 08 /2021/QĐST - DS	*Thanh Sơn, ngày 29 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ ƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021 về việc các đ- ơng sự đã thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2020/TLST- DS ngày 22 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi nhận trong biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam.

Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T, chức vụ : Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền khởi kiện: Ngân Hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam- chí nhánh Hùng Vương. Do Ông Nguyễn Trung Ch làm người đại diện.

Người được ủy quyền lại: Ông Đỗ V, chức vụ : Giám đốc Phòng giao dịch Thanh Sơn theo quyết định Ủy quyền số 1486 ngày 02/10/2020 của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – chi nhánh Hùng Vương

- Bị đơn: Ông Chúc Mạnh Th – Sinh năm 1966 và vợ là bà Vương Thị Cảnh – Sinh năm 1968

Đều có cùng địa chỉ: Khu 6, xã Th Ln, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

Người đại diện của nguyên đơn ông Đỗ V, bị đơn ông Chúc Mạnh Th và bà Vương Thị C thống nhất tự nguyện thỏa thuận như sau:

2.1 Về số tiền nợ: Theo Hợp đồng tín dụng số 01/2018/910345654/HĐTD ngày 14/10/2019 ông Chúc Mạnh Th và bà Vương Thị C ký kết với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hùng Vương – Phòng giao dịch Thanh Sơn tính đến ngày 16/3/2021/2021 ông Chúc Mạnh Th và bà Vương Thị C còn nợ Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hùng Vương tổng

số tiền là: 782.541.369 đồng (Bảy trăm tám mươi hai triệu năm trăm bốn mươi mốt nghìn ba trăm sáu mươi chín đồng), trong đó: Tiền nợ gốc là 674.000.000đồng *(Bằng chữ: Sáu trăm bảy mươi tư triệu đồng), tiền lãi trong hạn là 59.424.383 đồng (Năm mươi chín triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn ba trăm tám mươi ba đồng), lãi phạt quá hạn là 49.116.986 đồng (Bốn mươi chín triệu một trăm mười sáu nghìn chín trăm tám mươi sáu đồng).*

2.2. Về phương thức trả nợ:

Ông Chúc Mạnh Th và bà Vương Thị C phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) toàn bộ số tiền 782.541.369 đồng (Bảy trăm tám mươi hai triệu năm trăm bốn mươi mốt nghìn ba trăm sáu mươi chín đồng), trong đó: Tiền nợ gốc là 674.000.000đồng *(Bằng chữ: Sáu trăm bảy mươi tư triệu đồng), tiền lãi trong hạn là 59.424.383 đồng (Năm mươi chín triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn ba trăm tám mươi ba đồng), lãi phạt quá hạn là 49.116.986 đồng (Bốn mươi chín triệu một trăm mười sáu nghìn chín trăm tám mươi sáu đồng)*. Cụ thể:

Ngày 31/3/2021 ông Th và bà C phải trả 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) tiền nợ gốc.

Ngày 30/4/2021 ông Th và bà C phải trả 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng) tiền nợ gốc.

Ngày 31/5/2021 ông Th và bà C phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại là 464.000.000đồng (Bốn trăm sáu mươi bố triệu đồng) tiền nợ gốc và tiền lãi trong hạn là *59.424.383 đồng (Năm mươi chín triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn ba trăm tám mươi ba đồng),* lãi phạt quá hạn là *49.116.986 đồng (Bốn mươi chín triệu một trăm mười sáu nghìn chín trăm tám mươi sáu đồng).*

Ông Th và bà C tiếp tục thanh toán tiền nợ lãi phát sinh từ ngày 16/3/2021 theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 01/2018/910345654/HĐTD ngày 14/10/2019 đã được ký kết giữa ông Chúc Mạnh Th và bà Vương Thị C với BIDV HùngVương - Phòng giao dịch Thanh Sơn cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.3 Trường hợp ông Chúc Mạnh Th và bà Vương Thị C vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận thì Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản gắn liền với đất tại thửa đất của ông Chúc Mạnh Th và bà Vương Thị C tại Khu 6, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR935919 do UBND huyện Thanh Sơn cấp ngày 07/10/2019 theo Hợp đồng thế chấp số 01/2019/10345654/HĐBĐ ngày 14/10/2019 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số V619527 do UBND huyện Thanh Sơn cấp ngày 05/5/2003 theo Hợp đồng thế chấp số 01/2017/10345654/HĐBĐ ngày 17/10/2017.

2.4 Về án phí: Bị đơn ông Chúc Mạnh Th và vợ là bà Vương Thị C tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 17.650.800 đồng (Mười bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn tám trăm đồng). Trả lại cho ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư

và phát triển Việt Nam (BIDV) toàn bộ tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 17.600.000đồng (Mười bảy triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0003302 ngày 20/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 - Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKS tỉnh + huyện
- Chi cục THADS huyện
- L- u HSVA

Thẩm phán

Đã ký

Trần Thị Duyên Hòa